TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2024/QĐST-VDS
Ngày: 29/5/2024
"V/v: Yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Hà Thị Thanh Hương

- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên họp:* Ông Trần Văn Hội - Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/ 2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị N; sinh năm 1966; Địa chỉ: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: Ông Trần Anh D; Sinh năm 1961; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Trần Hồng Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/02/2024 và bản tự khai ngày 16/5/2024, người yêu cầu là bà Bùi Thị N trình bày:

Bà Bùi Thị N và ông Trần Anh D là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 13/3/1991 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Vinh. Quá trình

chung sống bà N và ông D có 02 con chung là Trần Tuấn A, sinh năm 1991 và Trần Hồng Q, sinh năm 1996. Ngoài ra vợ chồng bà không có con nuôi, không ai có con riêng. Bố mẹ ông D là ông Trần D, sinh năm 1936, mất năm 1992 và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1939, mất năm 2021. Tháng 02 năm 2021 ông Trần Anh D bị tai nạn giao thông mặc dù được điều trị nhưng không cải thiện đươc Bệnh viện chẩn đoán đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương bụng kín. Hiện nay nằm một chỗ, không có ý thức, không tự chăm sóc bản thân, mọi sinh hoạt đều phụ thuộc vào người thân và nhân viên y tế. Gia đình đã đưa ông D đi giám định pháp y tại Bệnh viện tâm thần Bắc miền trung. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu của Viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương số 06/KLGĐTYC ngày 19/01/2024 thì "Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Trần Anh D bị bệnh: Sa sút trí tuệ sau chấn thương sọ não, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F02.8 (mức độ trầm trọng). Tại thời điểm đã nêu, ông Trần Anh D mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi". Để giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp lý, giấy tờ tài sản. Bà Bùi Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Anh D mất năng lực hành vi dân sự và cử bà N là người giám hộ cho ông Trần Anh D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Tuấn A và anh Trần Hồng Q đều trình bày: Anh Tuấn Anh và anh Quân là con đẻ của bà N và ông D. Ngoài ra bà N và ông D không có con nuôi, không ai có con riêng. Ông bà nội (bố mẹ của ông D) đều đã mất. Thống nhất với vời trình bày của bà Bùi Thị N về tình trạng hôn nhân của bà N, ông D và tình trạng sức khỏe của ông D hiện nay là mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi như kết quả giám định mà bà N đã trình bày, đều đồng ý với yêu cầu của bà N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Anh D bị mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị cử bà Bùi Thị N là người giám hộ.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự cũng như tại phiên họp thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời, người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề xuất áp dụng khoản 1 điều 27; điểm a khoản 2 điều 35; điểm a khoản 2 điều 39; các điều 361, 362, 367, 369, 376, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị N về việc tuyên bố ông Trần Anh D mất năng lực hành vi dân sự; Xác định người giám hộ cho ông Trần Anh D là bà Bùi Thị N theo quy định tại điều 53 BLDS năm 2015. Bà Bùi Thị N phải chịu lệ phí xét yêu cầu là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân thành phố Vinh nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Bà Bùi Thị N yêu cầu tuyên bố ông Trần Anh D mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do người bị yêu cầu có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vinh theo quy định tại khoản 1 điều 27; điểm a khoản 2 điều 35; khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Qua lời trình bày của bà Bùi Thị N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thì ông Trần Anh D sinh năm 1961 do tai nạn bị mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại Kết quả giám định pháp ý tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu của Viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương số 06/KLGĐTYC ngày 19/01/2024 đã kết luận như sau: "Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Trần Anh D bị bệnh: Sa sút trí tuệ sau chấn thương sọ não, theo Phan loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 nâm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F02.8 (mức độ trầm trọng). Tại thời điểm đã nêu, ông Trần Anh D mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi"

Như vậy căn cứ vào kết luận trên của Viện pháp y tâm thần Bắc miền trung thuộc Viện pháp y tâm thần trung ương có đủ cơ sở xác định ông Trần Anh D mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó yêu cầu của bà Bùi Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Anh D mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ để chấp nhận.

Người có yêu cầu Bà Bùi Thị N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Tuấn A và anh Trần Hồng Q đều thống nhất thỏa thuận đề nghị cử bà Bùi Thị N là người giám hộ cho ông D. Thấy rằng tại điều 1 điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định người giám hộ đương nhiên như sau " nếu chồng là người mất năng lực hành vi dân sự thì vợ là người giám hộ". Bà Bùi Thị N và ông Trần Anh D có đăng ký kết hôn ngày 13/3/1991 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Vinh là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Do đó yêu cầu của bà N và ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với quy định của pháp luật. Nên cần xác định người giám hộ cho ông Trần Anh D là bà Bùi Thị N. Bà N thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

[3]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị N phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 22 và khoản 1 điều 53 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 điều 27; điểm a khoản 2 điều 35; khoản 2 điều 39, các Điều 370, 371, 372, 376, 377, 378, 143, 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Bùi Thị N:

- Tuyên bố ông Trần Anh D, sinh năm 1961, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mất năng lực hành vi dân sự.

- Về người giám hộ: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1966. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối 5, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là người giám hộ cho ông Trần Anh D.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004407 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Vinh*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh*
- *Người yêu cầu;*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu HS*

Hà Thị Thanh Hương